Thứ Ba, Ngày 9 Tháng 4 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Hồi phục kỹ thuật?

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường chứng khoán có phiên đảo chiều tích cực và đóng cửa với sắc xanh lan tỏa ở hầu hết các nhóm ngành. Tuy nhiên, thanh khoản vẫn thấp hơn trung bình 20 phiên; giảm khoảng 16% so với phiên giao dịch ngày 8/4. Điều này chứng tỏ thị trường vẫn thận trọng và đang thăm dò trong phiên điều chỉnh hôm nay.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 12.47 điểm (+1.0%), đạt 1,262.82 điểm; HNX-Index tăng 2.28 điểm (+0.96%), đạt 240.36 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 17.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 717 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 268.7 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG, SBT, BID.

▶ BID (+3.74%), MWG (+5.60%), CTG (+2.24%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-0.63%), VPB (-0.26%), FRT (-2.03%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Ngành hóa chất, bán lẻ, và ngân hàng là ba nhóm ngành góp phần lớn vào đà tăng của phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: GVR, MWG, BID.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giao dịch giằng co trong suốt phiên sáng. Đến phiên chiều, dòng tiền bắt đầu nhập cuộc và giúp thị trường bật tăng. Kết phiên, VN-Index tăng nhờ vào nhóm cổ phiếu trụ như ngân hàng, chứng khoán. Tuy nhiên dòng tiền mua lên vẫn thận trọng. MACD dốc xuống cho thấy quá trình điều chỉnh vẫn tiếp diễn. Kháng cự hiện tại cho xu hướng là ngưỡng 1,290 điểm trong khi hỗ trợ gần nhất là ngưỡng 1,240 điểm.

Chiến lược: Nhà đầu tư hạ tỷ trọng cổ phiếu và xử lí các cổ phiếu vi phạm kĩ thuật. Duy trì trạng thái quan sát và chưa nên vội vàng mở vị thế.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,263	1.0	1.2	18.1	16.6	1.8	5,095,111
VN30 Index	1,267	1.0	1.3	17.4	12.7	1.7	3,574,135
VN Midcap	1,906	1.8	2.3	42.2	18.2	1.6	953,407
VN Smallcap	1,479	0.8	1.1	26.5	23.8	1.1	248,265
HNX Index	240	1.0	1.7	13.6	23.8	1.3	301,951
UpCom	91	0.0	-0.7	15.9	13.4	1.8	1,231,724

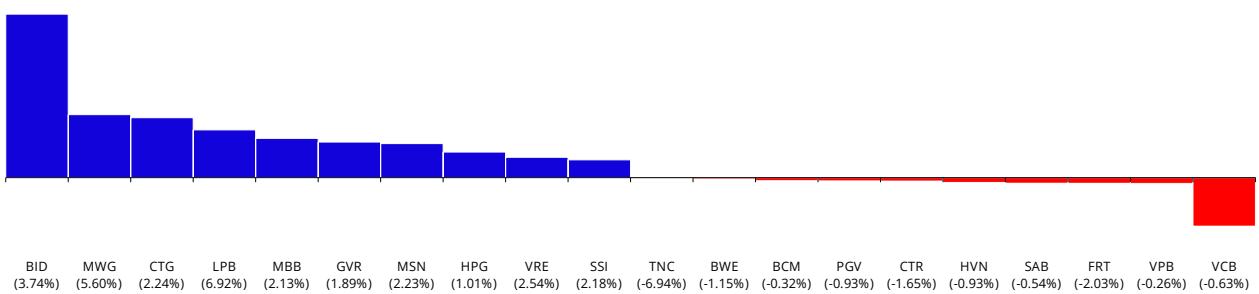
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	3.7	6.6	22.7	1.5	232.3	3.5	114,190
Bảo hiểm	0.2	-4.4	5.3	-9.8	14.0	1.4	42,926
Bất động sản	0.6	2.2	5.0	-0.3	15.4	1.4	779,984
CNTT	0.7	3.5	16.3	58.5	23.0	4.5	159,608
Dầu khí	0.4	2.8	42.7	10.4	23.2	2.5	65,658
Dịch vụ tài chính	2.9	0.5	16.7	78.4	23.7	2.0	211,506
Tiện ích	1.6	-0.8	3.6	-1.7	16.0	2.0	310,666
Du lịch và Giải trí	0.3	5.1	6.2	7.3	n.a	27.4	102,621
Hàng & DV CN	0.7	2.2	10.8	31.1	15.4	1.8	144,696
Hàng CN & Gia dụng	1.0	2.6	15.1	25.3	15.9	2.0	60,125
Hóa chất	1.4	5.4	33.3	76.5	25.5	2.1	237,366
Ngân hàng	1.1	1.4	16.9	26.4	10.1	1.7	2,057,105
Ô tô và phụ tùng	0.9	0.8	9.0	17.6	19.1	1.3	15,924
Tài nguyên Cơ bản	1.0	-1.1	6.1	38.5	34.9	1.5	227,665
Th.phẩm & Đồ uống	2.7	-2.2	0.7	-8.9	25.5	2.7	435,030
Truyền thông	0.0	-11.4	-21.3	35.6	26.3	0.9	1,684
Xây dựng và Vật liệu	0.7	3.0	-0.2	21.7	26.0	1.5	134,856
Y tế	-0.2	2.0	7.0	22.1	14.6	2.0	37,058

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.0	-0.6	1.4	1.6	2.8	2.3
USD/JPY	152	0.0	0.2	3.4	5.1	7.7	13.7
USD/CNY	7	0.0	0.0	0.7	0.9	1.9	5.1
KRW/USD	1,355	0.1	0.2	3.4	3.0	5.2	2.7
EUR/USD	1	0.1	-0.7	0.7	0.7	1.7	0.1
USD/VND	24,955	-0.1	0.3	1.2	2.5	2.8	6.4
Dầu Thô	87	0.5	2.0	11.3	20.2	21.2	7.6
Xăng	237	-13.7	-14.1	-6.2	14.2	12.8	-15.7
Khí đốt	2	0.9	-0.1	3.1	-41.7	-26.0	-7.5
Than	128	-0.7	-2.9	-4.6	-2.9	-12.4	-33.8
Vàng	2,352	0.6	3.1	7.8	15.9	14.0	18.1
Thép cuộn	3,750	0.8	0.2	-4.7	-7.6	-8.0	-12.5

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) VSC – Công nghiệp: VSC dự kiến nhận chuyển nhượng vốn góp từ các thành viên góp vốn của Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ nhằm nâng tỷ lệ sở hữu lên tối đa 100% vốn điều lệ của Công ty này.

2) PSH – Tiện ích: Đơn vị kiểm toán cho rằng các khoản phải nộp ngân sách nhà nước còn nợ, nợ quá hạn cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của NSH Petro.

3) VDS – Chứng khoán: Tại ĐHĐCĐ của Chứng khoán Rồng Việt, công ty thông qua kế hoạch tăng vốn qua phát hành tối đa 114 triệu cổ phiếu, tăng vốn lên gấp rưỡi 3.230 tỷ đồng. Công ty ước tính lợi nhuận Quý 1 tăng trưởng 97% YoY.

4) TAR – Nông nghiệp: Bị kiểm toán từ chối cho ý kiến đối với báo cáo tài chính, cổ phiếu TAR của Gạo Trung An có thể bị hủy niêm yết bắt buộc.

5) CC1 – Công nghiệp: Liên danh nhà thầu đại diện bởi CC1 chính thức thi công dự án nhà máy nhiệt điện Na Dương II, công suất 110 MW do Tổng công ty Điện lực Than khoáng sản Việt Nam làm chủ đầu tư.

6) TMT – Ô tô: Khẳng định năm 2024 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức phía trước TMT Motors đặt mục tiêu tiêu thụ 6,582 xe (+10,7% YoY). Mục tiêu các phân khúc cụ thể gồm 648 xe tải nặng, 4,882 xe tải nhẹ và 1.016 xe điện.

7) PET – Dịch vụ tiêu dùng: Petrosetco lên kế hoạch kinh doanh năm 2024 với chỉ tiêu doanh thu thuần hợp nhất đạt 18,540 tỷ đồng (+8% YoY); lợi nhuận sau thuế 205 tỷ đồng (+47% YoY). Công ty lên kế hoạch trả cổ tức tỷ lệ 10% trong năm 2024.

8) TLG – Hàng tiêu dùng: Tập đoàn Thiên Long sẽ trả cổ tức còn lại năm 2023, tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu và 10% bằng tiền mặt.

9) CAV – Công nghiệp: CAV vừa công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với đề xuất hủy niêm yết toàn bộ 57.5 triệu cổ phiếu trên sàn HoSE.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư Thế giới Di động – MWG

MWG – Bán lẻ: MWG công bố hoàn tất giao dịch phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư. Kết quả đợt chào bán riêng lẻ với tỷ lệ chào bán thành công là 5% vốn của Bách Hóa Xanh (thấp hơn khá nhiều so với kế hoạch ban đầu là 20% do MWG không còn nhu cầu huy động vốn nhiều hơn).



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/8/2024	4/9/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bán lẻ	47.2	582	1,366	928	
2	Y tế	10.7	16	20	18	
3	Hàng cá nhân & Gia dụng	-7.4	236	221	239	
4	Bảo hiểm	-11.0	25	20	22	
5	Du lịch và Giải trí	-20.0	169	134	167	
6	Thực phẩm và đồ uống	-24.0	1,546	1,306	1,719	
7	Bất động sản	-26.1	4,547	3,895	5,273	
8	Ngân hàng	-27.9	3,735	2,697	3,742	
9	Dịch vụ tài chính	-28.5	2,781	2,317	3,239	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-29.0	202	185	261	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-35.6	1,193	876	1,360	
12	Công nghệ Thông tin	-37.9	315	214	344	
13	Dầu khí	-38.9	192	161	263	
14	Xây dựng và Vật liệu	-41.6	897	721	1,236	
15	Truyền thông	-45.1	11	8	14	
16	Tài nguyên Cơ bản	-46.0	885	615	1,138	
17	Hóa chất	-46.2	909	545	1,013	

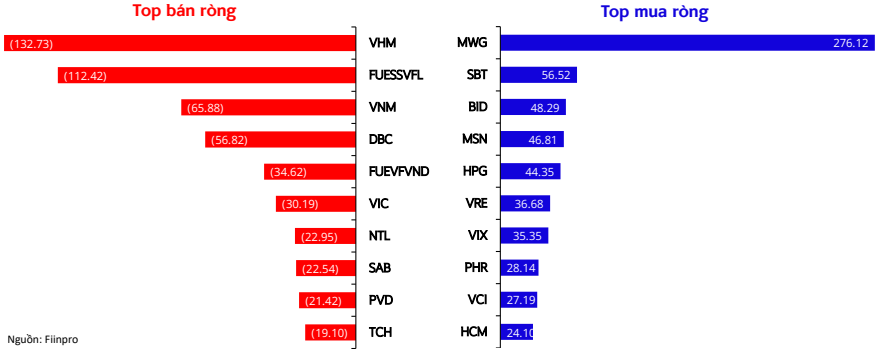
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	52,800	5.6	2.3	23.4	91	1,012.2	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	140,000	-2.0	-8.5	30.8	125	215.9	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	18,550	6.9	6.9	17.8	173	177.8	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	16,150	-0.3	0.3	22.3	23	271.2	
POM	Thép Pomina	Tài nguyên Cơ bản	4,030	6.9	-19.7	-21.3	241	32.7	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	43,000	-2.5	3.2	57.5	41	79.9	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	36,300	-2.4	-18.6	-4.0	40	74.9	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	44,000	0.0	-2.7	8.0	56	54.9	
BID	BIDV	Ngân hàng	52,700	3.7	1.5	21.4	24	90.7	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	15,100	1.7	-7.6	-5.6	11	141.5	
PHR	Cao su Phước Hòa	Hóa chất	60,300	0.8	-6.4	21.3	23	53.9	
TCL	Tan Cang Logistics	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	39,200	1.6	2.1	3.6	238	7.6	
ST8	Đầu tư Phát triển ST8	Công nghệ Thông tin	9,500	0.0	-7.8	-48.1	69	9.4	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	97,000	1.6	-2.0	12.8	4	103.8	
VNE	Xây dựng điện Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	5,090	-5.7	-17.8	-24.0	128	6.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	52,800.0	5.6	2.3	23.4	3.8	52.80	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	18,550.0	6.9	6.9	17.8	7.8	18.55	
TNA	XNK Thiên Nam	Tài nguyên Cơ bản	5,880.0	0.5	4.6	0.0	1.8	5.88	
TSC	Kỹ thuật NN Cần Thơ	Hóa chất	3,270.0	0.9	-8.9	-12.6	-6.6	3.27	
POM	Thép Pomina	Tài nguyên Cơ bản	4,030.0	6.9	-19.7	-21.3	-7.6	4.03	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	44,000.0	0.0	-2.7	8.0	-1.0	44.00	
ST8	Đầu tư Phát triển ST8	Công nghệ Thông tin	9,500.0	0.0	-7.8	-48.1	-6.1	9.50	
VNE	Xây dựng điện Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	5,090.0	-5.7	-17.8	-24.0	-14.1	5.09	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	36,300.0	-2.4	-18.6	-4.0	-12.5	36.30	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	140,000.0	-2.0	-8.5	30.8	-5.9	140.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/9/2024	1,803.9	1,532.1	271.8
4/8/2024	1,412.2	1,564.3	-152.1
4/5/2024	1,969.3	1,944.7	24.6
4/4/2024	2,201.8	1,717.6	484.2
4/3/2024	1,799.6	3,029.7	-1,230.0
4/2/2024	2,685.1	3,420.8	-735.7
4/1/2024	2,034.0	2,756.6	-722.7
3/29/2024	1,423.8	2,216.6	-792.7
3/28/2024	2,888.1	4,216.8	-1,328.7
3/27/2024	3,052.5	4,931.8	-1,879.4
3/26/2024	1,808.4	1,983.2	-174.7
3/25/2024	1,568.9	2,108.9	-540.0
3/22/2024	5,930.8	6,392.0	-461.2
3/21/2024	2,039.0	2,397.7	-358.7
3/20/2024	1,625.1	2,189.5	-564.4
3/19/2024	2,215.1	3,081.7	-866.6

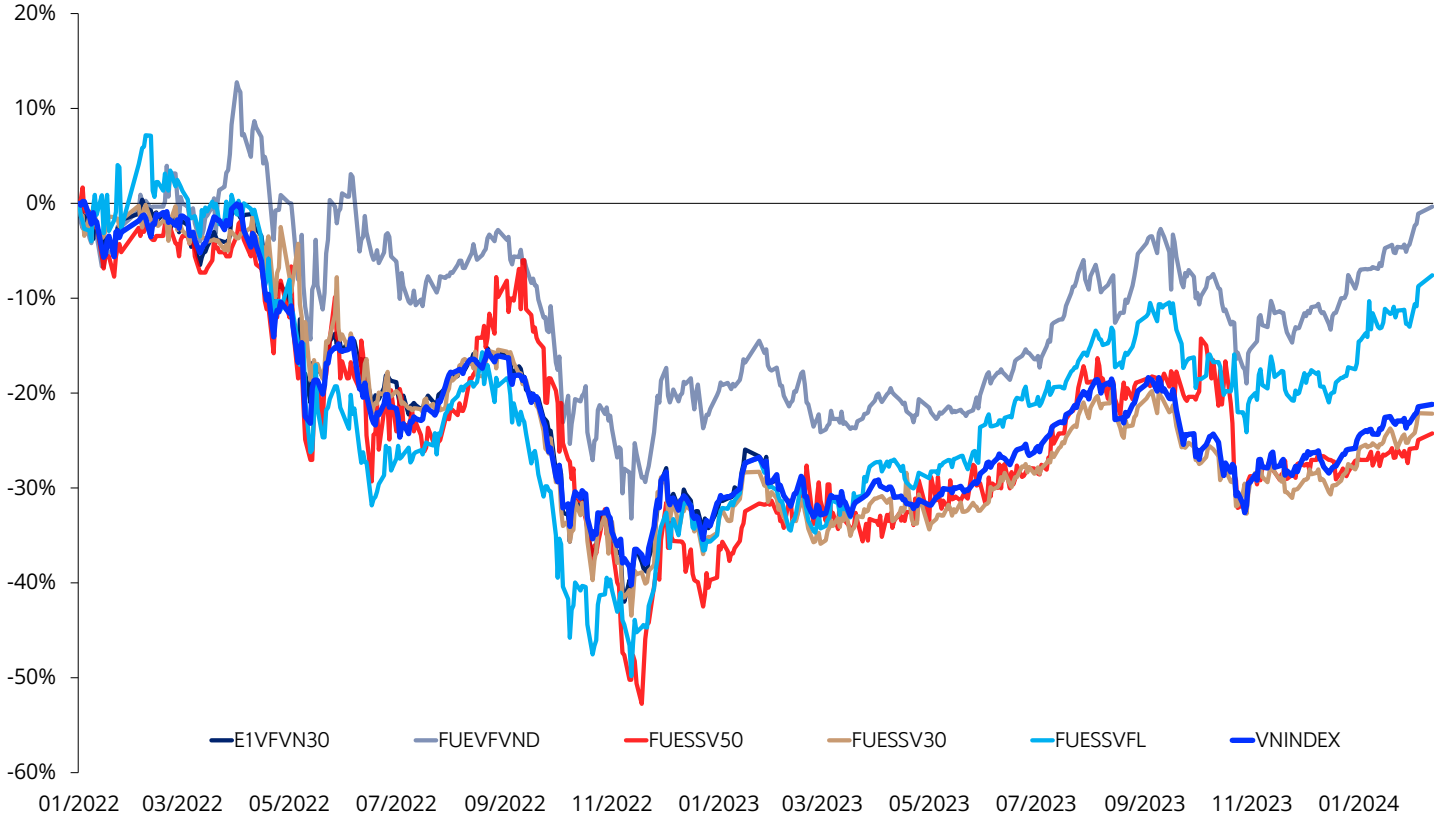
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,880	0.9%	0.9%	12.6%	119,700	2.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,850	0.3%	4.1%	12.9%	10,800	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,660	0.8%	0.7%	12.0%	466,000	9.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	30,300	1.5%	2.6%	14.6%	2,349,000	70.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,980	-0.4%	0.4%	10.8%	159,700	2.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,660	1.2%	1.4%	12.1%	12,400	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,910	0.1%	0.7%	10.5%	46,100	0.7	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,250	-1.1%	-7.2%	-13.9%	4,600	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,300	0.7%	-0.6%	10.7%	32,600	0.3	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,850	2.1%	2.1%	8.7%	32,400	0.4	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,000	2.0%	-0.8%	13.2%	400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,790	1.6%	3.9%	17.0%	60,400	0.8	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,400	-0.2%	1.2%	-3.4%	5,100	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	302.0	-16.8	-41.4	19.0	20.3	1.0	1.72	1.7	12.0	62.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	5.9	0.0	-1.0	24.8	37.7	1.0	1.62	1.7	12.4	49.2
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	75.6	-14.2	-12.8	29.1	25.5	0.9	1.82	1.4	9.3	84.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	623.4	-80.1	-170.8	34.0	24.1	0.9	1.94	2.0	12.9	83.8
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	24.9	21.7	0.8	1.53	1.7	13.2	43.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.7	0.0	0.0	17.6	26.1	0.9	1.71	1.7	11.8	61.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.1	-0.4	16.8	20.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	-4.1	29.9	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	26.7	-0.3	0.0	19.4	27.4	0.9	1.71	1.7	11.8	62.3
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.0	0.0	1.9	42.9	29.5	1.2	1.36	1.7	16.9	43.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.2	0.0	0.0	28.2	22.9	1.0	1.71	1.4	9.0	69.3
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.1	1.5	35.5	19.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	52.2	-0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities